TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC - TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2018/QĐST-DS	*Hoài Đức, ngày 31 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 23/7/2018 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 70/2018/TLST-DS ngày 12/7/2018, về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: NHCPKTVN

Địa chỉ: 191 Bà Triệu, phường LDDH, quận HBT, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Hùng Anh; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Thị Nhị; chức vụ: Giám đốc xử lý nợ (theo Quyết định số 1218/2017/QĐ-HĐQT của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam). Bà Nhị ủy quyền lại cho: Bà Hoàng Minh Thùy; chức vụ: Cán bộ xử lý nợ (theo Giấy ủy quyền số 551/2018/UQ-TCB ngày 07/6/2018).

Bị đơn: Ông NQT, sinh năm 1966.

Bà T.T.M.H, sinh năm 1971.

Đều trú tại: Xóm Trần Phú, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh N.Q.T, sinh năm 1991.

Chị N.T.T.T, sinh năm 1995.

Đều trú tại: Xóm TP, xã LP, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông NQT và bà T.T.M.H có trách nhiệm trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 2385/HĐTD/TH-TN/TCB HTY ngày 27/12/2010 tạm tính đến ngày 10/7/2018 là: 3.504.647.965 đ (ba tỷ, năm trăm linh bốn triệu, sáu trăm bốn mươi nghìn, chín trăm sáu mươi lăm đồng), bao gồm:

Nợ gốc: 1.581.474.788 đ (một tỷ, năm trăm tám mươi mốt triệu, bốn trăm bảy mươi tư nghìn, bảy trăm tám mươi tám đồng).

Nợ lãi trong hạn: 1.310.311.293đ (một tỷ, ba trăm mười triệu, ba trăm mười một nghìn, hai trăm chín mươi ba đồng).

Nợ lãi quá hạn: 612.861.884đ (sáu trăm mười hai triệu, tám trăm sáu mươi mốt nghìn, tám trăm tám mươi bốn đồng).

Kể từ ngày 11/7/2018, ông NQT và bà T.T.M.H phải chịu lãi trên nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 2385/HĐTD/TH-TN/TCB HTY ngày 27/12/2010 cho đến khi thanh toán hết số nợ gốc cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam.

Trong trường hợp ông NQT và bà T.T.M.H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên, phát mại tài sản là: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất thửa đất số 42, tờ bản đồ số 03, diện tích 171,9m^2. tại địa chỉ: Xóm Trần Phú, xã La Phù, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S: 533254, số vào sổ cấp giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất: 00933QSDĐ/205QĐ/UB do Ủy ban nhân dân huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây (cũ), nay là thành phố Hà Nội cấp ngày 20/01/2003 cho hộ ông NQT.

Về án phí:

Ông NQT và bà T.T.M.H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là: 51.046.000đ (năm mươi mốt triệu, không trăm bốn mươi sáu nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam số tiền tạm ứng đã nộp là: 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng), theo biên lai thu số 0008188 ngày 12/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thành Trung